

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK GLONG
TỈNH ĐẮK NÔNG**

Bản án số: 37/2021/DS- ST

Ngày 17-9-2021

*“V/v Tranh chấp hợp đồng
mua bán tài sản”*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK GLONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Đình Hưng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Xuân Đức và ông Phan Hữu Tỷ

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Duy Cường – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Ông Trần Việt Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 24/2021/TLST-DS, ngày 05 tháng 4 năm 2021 về: “Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2021/QĐXX-ST, ngày 10 tháng 8 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số: 42/QĐST –DS, ngày 30 tháng 8 năm 2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Bùi Thị T; địa chỉ: Thôn Q (thôn 8), xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, có mặt.

Bị đơn: Công ty TNHH MTV T Đắk Nông; địa chỉ: Bon K (thôn 6), xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

Người đại diện theo pháp luật: Anh Nguyễn Tấn D, chức vụ: Giám đốc, vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Phạm Thị Thủy T, địa chỉ: Bon K (thôn 6), xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, vắng mặt.

Ông Lý Lâm P, địa chỉ: Thôn Q (thôn 8), xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Bùi Thị T, có mặt

Địa chỉ: Thôn Q (thôn 8), xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông (văn bản ủy quyền ngày 08-6-2021)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 24 tháng 3 năm 2021, quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa nguyên đơn và là người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Lý Lâm P, chị Bùi Thị T trình bày:

Vào ngày 15-3-2019, gia đình chị T có bán cho Công ty TNHH MTV T Đắc Nông (sau đây gọi là công ty T Đắc Nông), người đại diện theo pháp luật là anh Nguyễn Tấn D số lượng cà phê nhân khô đủ độ là 4.110kg, với đơn giá là 34.200 đồng/kg; khi mua bán hai bên có lập hợp đồng mua bán, có chữ ký của chị T, anh D và chị T; hện ngày 20-11-2019 Công ty T Đắc Nông thanh toán tiền với số lượng là 5000 kg cà phê nhân khô đủ độ với đơn giá 34.200 đồng/kg. Đến hện Công ty T Đắc Nông không thanh toán tiền như đã cam kết nên ngày 05-8-2020 chị T và Công ty T Đắc Nông (chị Phạm Thị Thủy T là vợ anh D) chốt nợ, Công ty T Đắc Nông xác nhận còn nợ tiền thanh toán với chị T là 198.700.000 đồng, ngoài ra anh D, chị T có vay của chị T số tiền 43.700.000 đồng, tuy nhiên số tiền nợ trên các bên đã khấu trừ vào tiền chị T mua phân bón của Công ty T Đắc Nông. Do chị T đã liên hệ nhiều lần, yêu cầu Công ty T Đắc Nông thanh toán số tiền trên, tuy nhiên người đại diện của Công ty T Đắc Nông, anh Nguyễn Tấn D hện thanh toán nhiều lần nhưng không thực hiện, do vậy chị T khởi kiện, yêu cầu Công ty T Đắc Nông phải thanh toán số tiền 198.700.000 đồng và không yêu cầu trả lãi. Tại phiên tòa, chị T thay đổi yêu cầu khởi kiện, chỉ yêu cầu Công ty T Đắc Nông phải trả số tiền 198.000.000 đồng.

Các tài liệu chứng cứ giao nộp gồm: Hợp đồng mua bán đề ngày 15-3-2019 và sổ giao dịch giữa Công ty Trung Hà với chị Bùi Thị T.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng đến người đại diện theo pháp luật của Công ty T Đắc Nông, anh Nguyễn Tấn D, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Phạm Thị Thủy T, tuy nhiên do anh D, chị T vắng mặt không có lý do, do vậy Tòa án không tiến hành được việc mở phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải để các đương sự thỏa thuận; không ghi nhận được ý kiến của anh D, chị T về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Tòa án giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắc Glong:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa và của nguyên đơn trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đều chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chấp hành chưa đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Bùi Thị T, buộc Công ty T Đắc Nông phải trả số tiền là 198.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Xác định quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn chị Bùi Thị T yêu cầu Công ty T Đắc Nông, trụ sở tại Thôn 6 (bon K), xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắc Nông trả số tiền mua cà phê nhân khô đủ độ còn thiếu là 198.000.000 đồng. Vì vậy, tranh chấp giữa các đương sự là “Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đắc Glong theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Bùi Thị T, yêu cầu Công ty T Đắc Nông phải trả số tiền mua cà phê còn thiếu là 198.000.000 đồng, Hội đồng xét xử nhận định:

[2.1]. Xét ý kiến trình bày của nguyên đơn chị Bùi Thị T, ngày 15-3-2019 gia đình chị T có bán cho Công ty T Đắc Nông số lượng cà phê nhân khô đủ độ là 4.110 kg, hạn ngày 20-11-2019 Công ty T Đắc Nông phải thanh toán cho gia đình chị T số lượng cà phê nhân là 5.000kg, đơn giá cà phê 34.200 đồng/kg, ngày 05-8-2020 chị T (vợ anh D) chốt khoản tiền mà Công ty T Đắc Nông phải thanh toán cho gia đình chị T số tiền 198.700.000 đồng.

[2.2]. Xét Hợp đồng mua bán đề ngày 15-3-2019 (bản chính do nguyên đơn cung cấp) thể hiện, chị Bùi Thị Thư và anh Lý Lâm P có bán cho Công ty T Đắc Nông số lượng cà phê là 4.110 kg, cà phê nhân xô 15%, tạp 1%, hạn đến ngày 20-11-2019 Công ty T Đắc Nông phải thanh toán cho gia đình chị T số cà phê là 5.000kg, hợp đồng có chữ ký của chị T, anh D và chị T.

Tại Sổ giao dịch giữa Đại lý phân bón thu mua cà phê nông sản Trung Hà Đắc Nông với chị T thể hiện, kể từ năm 2016 đến 2018 gia đình chị T nhiều lần bán cà phê cho Công ty T Đắc Nông, ngày 05-8-2020 giữa chị T và Công ty T Đắc Nông (chị T là vợ anh Nguyễn Tấn D) tiến hành chốt nợ, số nợ tiền cà phê mà Công ty T Đắc Nông còn nợ gia đình chị T là 198.000.000 đồng.

Tại biên bản xác minh của Tòa án về giá cà phê nhân khô đủ độ thời điểm cuối năm 2019 và tháng 8/2020, giá cà phê từ 34000 đồng/kg đến 34.500 đồng/kg. Như vậy, việc chị T trình bày giá cà phê hai bên thỏa thuận là 34.200 đồng/kg là có căn cứ. Số lượng cà phê quy đổi ra thành tiền là 5 tấn x 34.200đ/kg là 171.000.000đ.

Sổ giao dịch thể hiện, Công ty T Đắc Nông nợ số tiền 198.000.000 đồng, chị T trình bày, số tiền chênh lệch là tiền lãi suất, tính kể từ tháng 12/2019 đến tháng 8 năm 2020. Xét số tiền tính lãi giữa các bên không vượt quá theo quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Trong quá trình giải quyết vụ án, chị T yêu cầu Công ty T Đắc Nông trả số tiền 198.700.000 đồng, tại phiên tòa chị T thay đổi yêu cầu khởi kiện, chỉ yêu cầu Công ty T Đắc Nông trả số tiền 198.000.000 đồng, xét việc thay đổi yêu cầu khởi kiện không vượt quá yêu cầu khởi kiện ban đầu, Hội đồng xét xử chấp nhận.

Từ những phân tích, nhận định nêu trên, xét ý kiến chị T trình bày, Công ty T Đắc Nông còn nợ gia đình chị T số tiền mua cà phê là 198.000.000 đồng là có căn cứ, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3]. Về án phí: Buộc Công ty T Đắc Nông phải chịu án dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Nguyên đơn được hoàn trả lại tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 440, khoản 2 Điều 357; khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Bùi Thị T

Buộc Công ty TNHH MTV T Đắc Nông phải trả cho chị Bùi Thị T số tiền gốc là 198.000.000 đồng (*một trăm chín mươi tám triệu đồng*).

Kể từ ngày chị T có đơn yêu cầu thi hành án tương ứng với số tiền nêu trên, nếu Công ty TNHH MTV T Đắc Nông không trả thì còn phải trả lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

2. Về án phí: Buộc Công ty TNHH MTV T Đắc Nông phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 9.900.000 đồng (*chín triệu chín trăm nghìn đồng*) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắc Glong, tỉnh Đắc Nông.

Chị Bùi Thị T được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 4.952.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 00005839 ngày 02 tháng 4 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắc Glong, tỉnh Đắc Nông.

Quyền kháng cáo: Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn luật định là 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắc Nông;
- VKSND huyện Đắc Glong;
- CCTHADS huyện Đắc Glong;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(ĐÃ KÝ)

Phạm Đình Hưng

